

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2024

## THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Về việc: “Thuê dịch vụ kiểm xạ, đo - đánh giá an toàn bức xạ cho các máy soi, máy dò chất nổ tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất và các Cảng hàng không khu vực phía Nam năm 2025”

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi hạng mục mua sắm: “Thuê dịch vụ kiểm xạ, đo - đánh giá an toàn bức xạ cho các máy soi, máy dò chất nổ tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất và các Cảng hàng không khu vực phía Nam năm 2025”.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi Hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

### 1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

- ✓ **Yêu cầu đối với dịch vụ:** Đo đạc, đánh giá an toàn bức xạ (kiểm xạ) cho thiết bị bức xạ (máy soi và máy dò tìm chất nổ) và máy soi gia tốc (Theo điều 14, Mục 2 – Thông tư 19/2012/TT-BKKHCN ngày 08/11/2012 Quy định về kiểm soát và đảm bảo an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và chiếu xạ công chứng) tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất và 09 Cảng HK khu vực phía nam, cụ thể như sau:

Stt	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Đo đạc, đánh giá An toàn bức xạ (kiểm xạ) cho thiết bị bức xạ (máy soi và máy dò tìm chất nổ)	Cái	242
2	Đo đạc, đánh giá An toàn bức xạ (kiểm xạ) cho máy soi gia tốc	Cái	02

### Địa điểm thực hiện và số lượng tại mỗi Cảng:

Stt	Nơi đặt	Máy soi	Máy dò chất nổ, ma túy	Máy soi gia tốc tuyến tính
1	Cảng HKQT Tân Sơn Nhất	117	4	2
2	Cảng HKQT Cam Ranh	21	2	
3	Cảng HKQT Phú Quốc	34	2	

**Biểu mẫu B02.QT03/SGN-PTC**

4	Cảng HKQT Cần Thơ	17	1	
5	Cảng HK Liên Khương	10	1	
6	Cảng HK Tuy Hòa	7	1	
7	Cảng HK Buôn Ma Thuột	10	1	
8	Cảng HK Rạch Giá	3	1	
9	Cảng HK Cà Mau	3	1	
10	Cảng HK Côn Đảo	5	1	
	<b>Tổng</b>	<b>227</b>	<b>15</b>	<b>2</b>

- ✓ **Yêu cầu kỹ thuật:** Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm
- ✓ **Yêu cầu về thời gian thực hiện và thanh toán:**
  - Thời gian, địa điểm thực hiện: trong vòng 50 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, Cảng HKQT Cam Ranh, Cảng HKQT Phú Quốc, Cảng HKQT Cần Thơ, Cảng HK Liên Khương, Cảng HK Tuy Hòa, Cảng HK Buôn Ma Thuột, Cảng HK Rạch Giá, Cảng HK Cà Mau, Cảng HK Côn Đảo.
  - Giá chào: đề nghị chào giá hàng hóa trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí, thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
  - Thanh toán: Đề nghị chào giá chi tiết phương thức thanh toán. Điều kiện tạm ứng không chấp nhận > 20% giá trị hợp đồng.
- ✓ **Thành phần hồ sơ chào giá:** báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:
  - Đơn chào hàng theo Mẫu 01;
  - Biểu giá theo Mẫu 02a, 02b;
  - Các nội dung cần thiết khác:
    - Giấy phép đăng ký kinh doanh còn hiệu lực.
- ✓ **Thời hạn hiệu lực của hồ sơ chào giá:**
  - Hiệu lực hồ sơ chào giá: 60 ngày kể từ ngày 02/12/2024.
  - Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu. Số lượng hồ sơ chào giá: 01 bản gốc và 02 bản chụp.

**2. Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:**

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 02/12/2024
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:

**Biểu mẫu B02.QT03/SGN-PTC**

- Địa chỉ: Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.114) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

**3. Thông tin liên hệ:**

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.
- Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.114)
- Tel: 083.8485.383- Ext: 3528.
- Người liên hệ: Ms Kim Ngân.

**4. Yêu cầu đối với nhà cung cấp:**

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP. *Chưa*

**Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư**

**GIÁM ĐỐC**



*Đặng Ngọc Cường*

## BIỂU MẪU

Mẫu số 01

### ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: \_\_\_\_\_ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên hạng mục mua sắm: \_\_\_\_\_ [Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số \_\_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện hạng mục mua sắm \_\_\_\_\_ [Ghi tên hạng mục mua sắm] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là \_\_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình chào hàng.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong khi tham dự hạng mục này.
5. Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_\_ ngày, kể từ ngày \_\_\_\_\_ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm nộp hồ sơ chào giá].

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Giá chào</b>
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
<b>Tổng cộng giá chào</b>		<b>(M) + (I)</b>

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**  
*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

25  
i  
QU  
NH  
VG  
KH  
- CT  
H

**BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA**

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá (chưa VAT)	Thành tiền (chưa VAT) (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
	....					
n	Hàng hoá thứ n					Mn
<b>VAT 10%</b>						
<b>Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)</b>						<b>M=M1+M2+...+Mn</b>

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**  
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**PHỤ LỤC 1**

**YÊU CẦU KỸ THUẬT**

**1. Đối với đơn vị thực hiện:**

- Đơn vị được thành lập theo quy định của pháp luật và phải có chức năng thực hiện công việc chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực An toàn bức xạ.
- Đơn vị có giấy phép đăng ký kinh doanh trong đó xác nhận thực hiện chuyên ngành phân tích kỹ thuật, có Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử do Cục An toàn bức xạ và hạt nhân cấp còn thời hạn (tối thiểu là 18 tháng) loại hình dịch vụ cung cấp dịch vụ kiểm xạ (đối với tia X, tia Gamma, bức xạ neutron) cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu hoặc Ủy quyền của đơn vị được cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử do Cục An toàn bức xạ và hạt nhân cấp với loại hình dịch vụ cung cấp dịch vụ kiểm xạ tương ứng. Có Giấy đăng ký Cung cấp dịch vụ lắp đặt thiết bị bức xạ gắn nguồn phóng xạ.
- Đơn vị phải có thiết bị đo suất liều bức xạ cầm tay tối thiểu gồm: một máy đo suất liều bức xạ (tia X và tia Gama) cầm tay: dải đo  $0.01 \div 100$  mSv/h, có chứng chỉ hiệu chuẩn còn thời hạn và một máy đo bức xạ Neutron có chứng chỉ hiệu chuẩn còn thời hạn. Chứng chỉ hiệu chuẩn của thiết bị đo còn thời hạn tối thiểu 06 tháng (đính kèm hồ sơ và các giấy kiểm định đối với thiết bị).
- Trong trường hợp thiết bị bức xạ bị sự cố kỹ thuật nên không thể thực hiện việc đo kiểm xạ hoặc kết quả đo không đạt yêu cầu, nhà thầu sẽ có kế hoạch thực hiện lại việc đo kiểm xạ sau khi thiết bị hoạt động trở lại mà không phát sinh chi phí.
- Đơn vị cam kết việc lập báo cáo đánh giá an toàn bức xạ và kết quả kiểm xạ là tài liệu hợp pháp dùng để thực hiện các công tác xin cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của cơ sở và cung cấp cho việc thanh kiểm tra của cơ quan nhà nước về lĩnh vực An toàn bức xạ.
- Đơn vị cam kết thực hiện viết báo cáo kiểm xạ và cung cấp Hồ sơ kết quả đo kiểm xạ cho các thiết bị bức xạ (03 bản chính và bản scan) theo quy định pháp luật trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi thực hiện hoàn tất các công tác đo kiểm xạ thực tế.
- Đơn vị đã thực hiện và có kinh nghiệm 03 năm thực hiện các gói dịch vụ quy mô tương tự tương tự (kèm tài liệu chứng minh):

## Biểu mẫu B02.QT03/SGN-PTC

- + Về quy mô: tổng số thiết bị bức xạ trên 180 máy gồm các loại máy soi chiếu kiểm tra an ninh, máy soi gia tốc, máy dò tìm chất nổ và ma túy.
- + Thực hiện các gói dịch vụ quy mô tương tự tương tự với các Cảng hàng không trong nước. Thực hiện kiểm xạ tại nhiều địa điểm khác nhau, trong đó ưu tiên có vùng xa, hải đảo.
- + Có ít nhất 03 hợp đồng tương tự có giá trị từ 350 triệu trở lên (hoặc 02 hợp đồng từ 400 triệu trở lên).
- + Cung cấp bản sao hợp đồng, biên bản nghiệm thu, hóa đơn liên quan

### **2. Đối với nhân sự thực hiện:**

- Có ít nhất 04 nhân sự có trình độ đại học chuyên ngành hạt nhân và có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử từ 03 năm trở lên. Cụ thể:
  - o Chuyên viên kiểm tra an toàn bức xạ
    - + Tốt nghiệp đại học chuyên ngành hạt nhân hoặc tương đương.
    - + Có chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử về kiểm xạ do Cục An toàn bức xạ hạt nhân cấp.
  - o Chuyên viên đánh giá nguy cơ, rủi ro gây mất an toàn bức xạ, hạt nhân:
    - + Tốt nghiệp đại học chuyên ngành vật lý hạt nhân hoặc tương đương.
    - + Có chứng chỉ hành nghề hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử về đào tạo an toàn bức xạ Nội dung kỹ thuật và nội dung Pháp luật do Cục An toàn bức xạ và hạt nhân cấp.
  - o Chuyên viên phân tích dữ liệu:
    - + Tốt nghiệp đại học chuyên ngành hạt nhân hoặc tương đương.
    - + Có chứng chỉ hành nghề dịch vụ về: Đo liều chiếu xạ cá nhân do Cục An toàn bức xạ hạt nhân cấp.
- Đơn vị thực hiện cung cấp kèm theo hồ sơ minh chứng bản sao bằng đại học, chứng chỉ, hợp đồng lao động

